

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ  
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 9265/TB-CCTHADS

Thủ Đức, ngày 23 tháng 9 năm 2024.

**THÔNG BÁO**  
**Về kết quả thẩm định giá tài sản**

Căn cứ Điều 98, Điều 99 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Bản án số 31/2022/DS-ST ngày 27 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 260/QĐ-CCTHADS ngày 13 tháng 10 năm 2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế thi hành án số 53/QĐ-CCTHADS ngày 20/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh

Căn cứ Bản án số 3909/2023/DS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 958/QĐ-CCTHADS ngày 13 tháng 11 năm 2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức;

Căn cứ kết quả thẩm định giá ngày 20 tháng 9 năm 2024 của Công ty cổ phần thẩm định giá Sao Việt;

Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức thông báo cho:

Người được thi hành án: Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam; địa chỉ: số 198 Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người được thi hành án: Ông Nguyễn Minh Công, địa chỉ: số 1107/18/1 Nguyễn Duy Trinh, phường Long Trường, thành phố Thủ Đức;

Người phải thi hành án: Ông Lâm Xuân và bà Võ Thụy Huyền Linh, địa chỉ: 214B/14 Bis, Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh. Cùng tạm trú số 42 đường 17, khu biệt thự Nine South, Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh.

Kết quả thẩm định giá tài sản như sau:

1. Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có diện tích đất 174,8m<sup>2</sup> thuộc thửa 1097, tờ bản đồ số 47, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức theo giấy chứng nhận số CN 255595, số vào sổ cấp GCN: CH09558 do Ủy ban nhân dân Quận 9 (nay là thành phố Thủ Đức) cấp ngày 31/5/2019 cho ông Lâm Xuân và bà Võ Thụy Huyền Linh có giá trị: 8.918.964.435 đồng (Tám tỷ chín trăm mười tám triệu chín trăm sáu mươi bốn ngàn bốn trăm ba mươi lăm đồng).

2. Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có diện tích đất 85,7m<sup>2</sup> thuộc thửa 1103 , tờ bản đồ số 47, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức theo giấy chứng nhận số CO 660201, số vào sổ cấp GCN: CH09564 do Ủy ban nhân dân Quận 9 (nay là thành phố Thủ Đức) cấp ngày 31/5/2019 cho ông Lâm Xuân và bà Võ Thụy Huyền Linh có giá trị: 4.137.990.906 đồng (Bốn tỷ một trăm ba mươi bảy triệu chín trăm chín mươi ngàn chín trăm lẻ sáu đồng).

3. Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có diện tích đất 114,2m<sup>2</sup> thuộc thửa 1113 , tờ bản đồ số 47, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức theo giấy chứng nhận số CO 660211, số vào sổ cấp GCN: CH09574 do Ủy ban nhân dân Quận 9 (nay là thành phố Thủ Đức) cấp ngày 31/5/2019 cho ông Lâm Xuân và bà Võ Thụy Huyền Linh có giá trị: 5.393.248.028 đồng (Năm tỷ ba trăm chín mươi ba triệu hai trăm bốn mươi tám ngàn không trăm hai mươi tám đồng).

4. Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có diện tích đất 143,9m<sup>2</sup> thuộc thửa 1122 , tờ bản đồ số 47, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức theo giấy chứng nhận số CO 660220, số vào sổ cấp GCN: CH09583 do Ủy ban nhân dân Quận 9 (nay là thành phố Thủ Đức) cấp ngày 31/5/2019 cho ông Lâm Xuân và bà Võ Thụy Huyền Linh có giá trị: 7.393.492.782 đồng (Bảy tỷ ba trăm chín mươi ba triệu bốn trăm chín mươi hai ngàn bảy trăm tám mươi hai đồng).

5. Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có diện tích đất 106m<sup>2</sup> thuộc thửa 1106 , tờ bản đồ số 47, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức theo giấy chứng nhận số CO 660204, số vào sổ cấp GCN: CH09567 do Ủy ban nhân dân Quận 9 (nay là thành phố Thủ Đức) cấp ngày 31/5/2019 cho ông Lâm Xuân và bà Võ Thụy Huyền Linh có giá trị: 6.183.776.802 đồng (Sáu tỷ một trăm tám mươi ba triệu bảy trăm bảy mươi sáu ngàn tám trăm lẻ hai đồng).

Tổng cộng: 32.027.472.953 đồng (Ba mươi hai tỷ, không trăm hai mươi bảy triệu, bốn trăm bảy mươi hai ngàn, chín trăm năm mươi ba đồng).

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Thông báo này, người được thi hành án, người phải thi hành án được quyền gửi đơn yêu cầu định giá lại tài sản một lần và phải nộp ngay tạm ứng chi phí định giá lại tài sản.

Vậy, thông báo để các bên đương sự biết./.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Thủ Đức;
- Trang TTĐT TCTHADS; Cục THADS;
- Lưu: VT, HSTHA.



**Tạ Thị Phụng**